

Số: /KH-UBBC

Tân Đoàn, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp xã Tân Đoàn nhiệm kỳ 2026 - 2031

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; ngày bầu cử đại biểu quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia về việc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/TU, ngày 27/09/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (sau đây gọi tắt là Ủy ban bầu cử tỉnh);

Để triển khai thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (sau đây gọi tắt là cuộc bầu cử) thực sự dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả, Ủy ban bầu cử xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên phạm vi toàn tỉnh,

bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân, thể hiện ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của Nhân dân trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

- Cuộc bầu cử phải đảm bảo việc lựa chọn, bầu ra những đại biểu ưu tú, tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho Nhân dân tại Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước trong giai đoạn mới, gắn việc bầu cử với việc kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo thống nhất của Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh, Ủy ban bầu cử tỉnh, sự tham gia phối hợp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ quan, đơn vị liên quan với chính quyền địa phương các cấp trong công tác bầu cử.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và định danh điện tử phục vụ công tác lập danh sách, quản lý, in thẻ cử tri, tuyên truyền và công bố thông tin về bầu cử, bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở; phối hợp đồng bộ, kịp thời giữa các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Phân định rõ trách nhiệm của từng Sở, ban, ngành và địa phương; phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong triển khai thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử phải gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2031; đồng thời bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, ổn định chính trị và đời sống Nhân dân.

- Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm cuộc bầu cử diễn ra dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, thuận lợi, thông suốt và thành công.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức các hội nghị quán triệt, tập huấn, kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn giải quyết vướng mắc phát sinh trong công tác bầu cử theo thẩm quyền

a) Nội dung:

- Tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử; tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác bầu cử ở địa phương; theo dõi, cập nhật tình hình chuẩn bị, tiến độ thực hiện của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thiết lập cơ chế thông tin, phối hợp thường xuyên giữa các cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo, hướng dẫn, xử lý, tháo gỡ các vấn đề phát sinh trong quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử bảo đảm công tác chỉ đạo, điều hành thông suốt,

thống nhất, hiệu quả.

- Tăng cường kiểm tra, theo dõi công tác bầu cử ở các cấp; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những vấn đề tồn tại, bất cập trong công tác bầu cử.

b) Cơ quan thực hiện: Phòng Văn hoá – Xã hội chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, các ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện:

- Tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai: trong tháng 11/2025.
- Kiểm tra, theo dõi: thường xuyên, từ tháng 11/2025 đến hết ngày 15/3/2026.

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

a) Thành lập Ủy ban bầu cử xã:

- Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân xã và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định thành lập Ủy ban bầu cử để tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã theo quy định.

- Số lượng thành viên: Từ 09 - 17 thành viên, gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và một số cơ quan, tổ chức.

- Thời hạn quyết định thành lập: **chậm nhất là ngày 30/11/2025 (105 ngày trước ngày bầu cử).**

b) Thành lập Ban bầu cử:

- Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân: Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Thành phần Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương.

- + Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã: có từ 09 - 15 thành viên.

Ban bầu cử gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên.

- Thời hạn quyết định thành lập: **chậm nhất là ngày 04/01/2026 (70 ngày trước ngày bầu cử).**

c) Thành lập Tổ bầu cử

Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ bầu cử có từ 11 - 21 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có từ 05 - 09 thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các

Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ 11 - 21 thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Thời hạn quyết định thành lập: **chậm nhất là ngày 31/01/2026 (43 ngày trước ngày bầu cử).**

3. Về số lượng, phân bổ đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

b) Về đại biểu Hội đồng nhân dân:

- Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân cấp xã và việc bố trí đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã hoạt động chuyên trách và Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Sau khi thống nhất ý kiến với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban nhân dân cùng cấp, chậm nhất **ngày 30/11/2025 (105 ngày trước ngày bầu cử):**

+ Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và thôn, tổ dân phố, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, trong đó bảo đảm có ít nhất 35% tổng số người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là phụ nữ; số lượng người ứng cử là người dân tộc thiểu số được xác định phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và tình hình cụ thể của từng địa phương.

- Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ở cấp đó ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp và được công bố chậm nhất **ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử).**

4. Về ứng cử, hiệp thương, lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

a) Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất:

- Về đại biểu Hội đồng nhân dân: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức. Hội nghị hiệp thương thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của tổ

chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước cùng cấp và của đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: chậm nhất là ngày **10/12/2025 (95 ngày trước ngày bầu cử)**.

- Thường trực Hội đồng nhân dân điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân. Thời gian thực hiện: chậm nhất là **ngày 15/12/2025 (90 ngày trước ngày bầu cử)**.

b) Hội nghị hiệp thương lần thứ hai:

- Về đại biểu Hội đồng nhân dân: Hội nghị hiệp thương căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với người tự ứng cử, người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử và lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã. Việc tổ chức lấy ý kiến cử tri được thực hiện thông qua **Hội nghị cử tri** theo quy định tại Điều 54 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (sửa đổi tại khoản 17 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15).

- Thời gian thực hiện: chậm nhất là ngày **03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử)**.

c) Hội nghị hiệp thương lần thứ ba:

- Về đại biểu Hội đồng nhân dân: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức. Hội nghị hiệp thương căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử của cơ quan, tổ chức, đơn vị và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Thời gian thực hiện: chậm nhất là ngày **20/02/2026 (23 ngày trước ngày bầu cử)**.

5. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử

a) Đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân :

Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp nào thì nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính cấp đó.

Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân: được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, bắt đầu từ **ngày 15/12/2025 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01/02/2026 (42 ngày trước ngày bầu cử)**.

Ủy ban bầu cử xã sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để đưa vào danh sách hiệp thương.

6. Việc lập, công bố và niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

Ủy ban bầu cử xã lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử, **chậm nhất là ngày 26/02/2026 (17 ngày trước ngày bầu cử).**

7. Lập và niêm yết danh sách cử tri

Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử)**, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định từ Điều 29 đến Điều 34 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 83/2025/QH15); Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ Công an ban hành hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri, nếu phát hiện có sai sót thì công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

8. Về vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và **kết thúc trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ.**

Việc vận động bầu cử được thực hiện theo quy định từ Điều 62 đến Điều 68 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 83/2025/QH15).

Việc vận động bầu cử của người ứng cử được tiến hành bằng các hình thức: gặp gỡ, tiếp xúc với cử tri **tại hội nghị tiếp xúc cử tri** ở địa phương nơi mình ứng cử.

9. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện theo Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW, ngày 25/8/2025 của Ủy ban Kiểm

tra Trung ương về việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử xã. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

10. Công tác tổ chức bầu cử

Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử ... thực hiện theo quy định của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Các vấn đề liên quan đến mẫu hồ sơ ứng cử và hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia, Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

11. Về công bố kết quả bầu cử

Hội đồng bầu cử quốc gia căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước, công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội **chậm nhất ngày 25/3/2026 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

Ủy ban bầu cử tỉnh công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban bầu cử cấp xã công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã **chậm nhất ngày 25/3/2026 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

12. Xác nhận tư cách người trúng cử

Hội đồng bầu cử quốc gia xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, cấp giấy chứng nhận đại biểu Quốc hội khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Quốc hội khóa XVI về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội tại kỳ họp đầu tiên.

Ủy ban bầu cử xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

13. Tổng kết cuộc bầu cử

a) Sau khi kết thúc cuộc bầu cử:

- Ủy ban bầu cử cấp xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp.

- Tiến hành tổng kết từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến trước **ngày 01/4/2026**.

b) Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới, Ủy ban bầu cử trình Hội đồng nhân dân khóa mới báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

(Có phụ lục tiến độ thời gian và nội dung triển khai các nhiệm vụ kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị và các tổ chức phụ trách công tác bầu cử căn cứ Kế hoạch này chủ động triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định.

2. Phòng Văn hoá – Xã hội: là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã trong việc tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, điều hành công tác bầu cử trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, hướng dẫn, công tác tổ chức bầu cử cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã; hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong quá trình tổ chức bầu cử theo đúng quy định.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các thôn thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bầu cử và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh liên quan đến công tác bầu cử.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền sâu rộng, kịp thời, toàn diện trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; quyền và nghĩa vụ của công dân trong bầu cử; quy định của pháp luật về quy trình, thủ tục bầu cử. Nội dung tuyên truyền tập trung giới thiệu, phổ biến các điểm mới, nội dung, phương thức và quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn của các bộ, cơ quan Trung ương; phản ánh kịp thời công tác chuẩn bị bầu cử của các cấp, các ngành; giới thiệu những tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình trong công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác thông tin, tuyên truyền; tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí, phát thanh, truyền hình, mạng xã hội; tổ chức các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, cổ động trực quan tại trụ sở cơ quan, nơi công cộng, khu vực bỏ phiếu.

- Công tác tuyên truyền phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, thiết thực và phù hợp với từng đối tượng, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, tinh

thần trách nhiệm, ý thức làm chủ và sự tham gia tích cực của Nhân dân, cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công tác bầu cử.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi tình hình, cập nhật tình hình dịch bệnh; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp xây dựng các phương án phòng, chống dịch, đảm bảo công tác y tế và đảm bảo an toàn thực phẩm trong thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử.

3. Phòng Kinh tế: Tham mưu trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết quy định về mức chi và thời gian hưởng hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác bầu cử trên địa bàn xã; kịp thời bố trí kinh phí để cơ quan, đơn vị thực hiện công tác bầu cử; hướng dẫn việc lập dự toán, quyết toán và kiểm tra việc sử dụng kinh phí bầu cử; bảo đảm kinh phí được sử dụng đúng mục đích, yêu cầu, tiết kiệm và hiệu quả.

Chủ trì hướng dẫn, xây dựng, triển khai phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện, lực lượng ứng phó trong thời gian bầu cử.

4. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong toàn bộ quá trình bầu cử; phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi phá hoại, lợi dụng bầu cử để gây rối, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, trụ sở cơ quan bầu cử, kho án phẩm, phiếu bầu, nơi niêm yết danh sách cử tri, khu vực bỏ phiếu và các địa bàn trọng yếu.

- Chủ động tham mưu thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, bảo đảm nhân sự ứng cử, tự ứng cử đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, không để xảy ra lộ, mất bí mật liên quan đến cuộc bầu cử.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống tấn công mạng; bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin phục vụ bầu cử; ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi phát tán thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng đến cuộc bầu cử.

- Tổ chức trực sẵn sàng chiến đấu; bảo đảm an toàn giao thông, thông tin liên lạc, phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn trong suốt thời gian bầu cử; chủ động thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh trong thời gian tổ chức cuộc bầu cử.

- Cung cấp dữ liệu dân cư trên địa bàn tỉnh cho Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử xã và Phòng Văn hoá – Xã hội; chỉ đạo chuyên môn cung cấp dữ liệu dân cư cho Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử cấp xã để tổng hợp, thống kê số liệu dân số, danh sách cử tri theo từng đơn vị hành chính; hướng dẫn việc khai thác, sử dụng

Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh điện tử (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri và các nội dung có liên quan.

5. Ban Chỉ huy quân sự xã: phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, phương án triển khai lực lượng bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động sẵn sàng lực lượng phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử; đặc biệt chú trọng bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự tại những địa bàn trọng điểm, khu vực trọng yếu về quốc phòng, an ninh; chỉ đạo và hướng dẫn các lực lượng quân đội, công an tham gia cuộc bầu cử.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ động tổ chức hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp; tham gia giám sát việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định.

Trên đây là kế hoạch của Ủy ban bầu cử xã Tân Đoàn về triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban bầu cử xã (qua Phòng Văn hoá – Xã hội) để thống nhất giải quyết./.

TM. ỦY BAN BẦU CỬ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban bầu cử tỉnh Lạng Sơn (b/c);
- TTĐU, TT HĐND xã (b/c);
- Ủy ban MTTQVN xã (b/c);
- Ban Chỉ đạo bầu cử xã (b/c);
- Các thành viên Ủy ban bầu cử (Quyết định số 391/QĐ-UBND);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH(LTK).

Hà Lê Quý